

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KINH TẾ VI MÔ

Số tín chỉ: 03

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Kế toán, Quản trị kinh doanh

Năm 2020

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán, Quản trị kinh doanh

- Tên học phần:** Kinh tế vi mô
- Mã học phần:** QTKD 013
- Số tín chỉ:** 3 (2,1)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ ba
- Phân bổ thời gian**
 - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành
 - Tự học: 90 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Không
- Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Ngô Thị Luyện	0977.336.889	NTLuyen@saodo.edu.vn
2	ThS. Trần Thị Hằng	0984.696.418	TTHang@saodo.edu.vn
3	TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên	0984.794.081	kimnguyendhs1@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kinh tế học vi mô như: Vấn đề khan hiếm; chi phí cơ hội; những vấn đề kinh tế cơ bản của doanh nghiệp; quy luật cung cầu; nguyên tắc lựa chọn của người tiêu dùng; lựa chọn sản xuất trong ngắn hạn và dài hạn của các loại hình doanh nghiệp; vấn đề cơ bản về thị trường các yếu tố sản xuất như vốn, lao động, đất đai; vai trò của chính phủ trong việc giải quyết những thất bại của kinh tế thị trường.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Trình bày được kiến thức chung kinh tế học vi mô, các lực lượng cung – cầu, lý thuyết hành vi người tiêu dùng, lý thuyết	2	[1.2.1.1.b]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	về hành vi của người sản xuất, cấu trúc thị trường và thị trường các yếu tố sản xuất,...		
MT1.2	Trình bày được nội dung: Khan hiếm; chi phí cơ hội; những vấn đề kinh tế cơ bản của doanh nghiệp; quy luật cung cầu; nguyên tắc lựa chọn của người tiêu dùng; lựa chọn sản xuất trong ngắn hạn và dài hạn của các loại hình doanh nghiệp; vấn đề cơ bản về thị trường các yếu tố sản xuất như vốn, lao động, đất đai; vai trò của chính phủ trong việc giải quyết những thất bại của kinh tế thị trường.	2	[1.2.1.1.b]
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Có khả năng vận dụng quy luật cung – cầu, lý thuyết về lợi ích để xác định mức tiêu dùng tối ưu.	3	[1.2.2.3]
MT2.2	Có kỹ năng phân tích lý thuyết về sản xuất, chi phí, lý thuyết về doanh thu và lợi nhuận để xác định mức sản xuất tối ưu.	4	
MT2.3	Có kỹ năng phân tích được thị trường các yếu tố sản xuất và xác định được điểm cân bằng của thị trường lao động, vốn, đất đai; phân tích được vai trò của chính phủ trong việc giải quyết những thất bại của kinh tế thị trường.	4	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.	4	[1.2.3.2]

9.2. Chuẩn đầu ra của học phần

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Trình bày được nội dung tổng quan về kinh tế học vi mô	2	[2.1.3]
CDR1.2	Trình bày được khái niệm, các nhân tố ảnh hưởng tới cung – cầu trên thị trường, biểu cung, biểu cầu, luật cung, luật cầu, phương trình cung – cầu.	2	
CDR1.3	Trình bày được nội dung lý thuyết hành vi người tiêu dùng.	2	
CDR1.4	Trình bày và phân tích được nội dung lý thuyết về hành vi người sản xuất.	2	
CDR1.5	Trình bày được nội dung cấu trúc thị trường	2	
CDR1.6	Trình bày được nội dung về thị trường các yếu tố sản xuất	2	
CDR1.7	Trình bày được vai trò của chính phủ trong nền kinh tế thị trường	2	
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Xác định được phương trình cung – cầu, điểm cân bằng trên thị trường. Xác định được sự thay đổi của giá và sản lượng trước tác động của các yếu tố đến cung, cầu hàng hóa.	3	[2.2.1]
CDR2.2	Vận dụng lý thuyết sự lựa chọn để phân tích hàm lợi ích lựa chọn được sản phẩm tiêu dùng tối ưu	4	
CDR2.3	Vận dụng lý thuyết về sản xuất, chi phí, doanh thu, lợi nhuận để xác định mức sản xuất tối ưu.	3	
CDR2.4	Xác định được các điểm cân bằng trên thị trường lao động, vốn và đất đai.	3	
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, có ý thức chịu trách nhiệm và tư duy phân tích lý thuyết kinh tế vi mô.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ, đánh giá chất lượng công việc, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.	5	[2.3.2]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần												
		CDR1							CDR2				CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 1.6	CDR 1.7	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 3.1	CDR 3.2
1	Chương 1. Tổng quan về kinh tế học vi mô 1.1. Giới thiệu học phần 1.2. Khan hiếm và sự lựa chọn 1.3. Ba vấn đề kinh tế cơ bản 1.4. Các hệ thống kinh tế 1.5. Đối tượng, phương pháp nghiên cứu kinh tế học vi mô	x								x			x	x
2	Chương 2. Các lực lượng cung – cầu trên thị trường 2.1. Cầu 2.2. Cung 2.3. Cân bằng cung cầu 2.4. Hệ số co giãn	x	x						x				x	x
3	Chương 3. Lý thuyết hành vi người tiêu dùng 3.1. Lý thuyết về lợi ích 3.2. Lựa chọn sản phẩm và tiêu dùng tối ưu	x	x	x					x	x	x		x	x
4	Chương 4. Lý thuyết về hành vi của người sản xuất 4.1. Lý thuyết về sản xuất 4.2. Chi phí 4.3. Lý thuyết về doanh thu và lợi nhuận	x	x	x	x				x	x	x		x	x
5	Chương 5. Cấu trúc thị trường 5.1. Cấu trúc thị trường 5.2. Cạnh tranh hoàn hảo 5.3. Độc quyền thuần túy 5.4. Cạnh tranh không hoàn hảo	x	x	x	x	x			x	x	x		x	x
6	Chương 6. Thị trường yếu tố sản xuất 6.1. Thị trường lao động 6.2. Cung cầu về vốn 6.3. Thị trường đất đai	x	x	x	x	x	x		x	x	x	x	x	x
7	Chương 7. Vai trò của chính phủ trong nền kinh tế thị trường 7.1. Những trục trặc của thị trường và nền kinh tế thị trường 7.2. Cách thức can thiệp của chính phủ	x	x	x	x	x	x	x		x	x	x	x	x

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Bài tập cá nhân, bài tập nhóm, kiểm tra thường xuyên, điểm thực hành.
CDR2	Bài tập cá nhân, bài tập nhóm, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần
CDR3	Bài tập cá nhân, bài tập nhóm, kiểm tra thường xuyên

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm chuyên cần	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

Học phần sử dụng phương pháp đánh giá điểm thành phần như sau:

- Kiểm tra thường xuyên; đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; đánh giá phần bài tập; chuyên cần: Vấn đáp, thực hành.
- Kiểm tra giữa học phần: Trắc nghiệm (01 bài kiểm tra, thời gian làm bài: 60 phút)
- Thi kết thúc học phần: Trắc nghiệm (01 bài thi, thời gian làm bài: 60 phút)

12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Máy tính, vở ghi, bút, thước kẻ, ...

13. Tài liệu phục vụ học phần

Tài liệu bắt buộc:

- [1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2020), *Giáo trình Kinh tế vi mô*

Tài liệu tham khảo:

[2] PGS.TS. Nguyễn Văn Dân, ThS. Nguyễn Hồng Nhung (2014), *Giáo trình Kinh tế học vi mô 1*, NXB Tài chính.

[3] TS. Nguyễn Như Ý, Trần Thị Bích Dung, Trần Bá Thọ, Nguyễn Hoàng Bảo (2020), *Câu hỏi – Bài tập – Trắc nghiệm Kinh tế vi mô*, NXB TP. Hồ Chí Minh.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy-học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
1	<p>Chương 1. Tổng quan về kinh tế học vi mô</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trình bày được nội dung tổng quan về kinh tế học vi mô- Phân tích được các vấn đề kinh tế cơ bản và lựa chọn kinh tế tối ưu. <p>Nội dung cụ thể:</p> <ol style="list-style-type: none">1.1. Giới thiệu học phần1.2. Khan hiếm và sự lựa chọn1.3. Ba vấn đề kinh tế cơ bản1.4. Các hệ thống kinh tế1.5. Đối tượng, phương pháp nghiên cứu kinh tế học vi mô <p>Bài tập: Lựa chọn kinh tế tối ưu</p>	4 (2LT, 2TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Giải thích các khái niệm.+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 1; [2]: Chương 2; [3]: Chương 1; 2 ; 4+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.+ Làm bài tập: [1]: Chương 1, câu 7-15. [3]: Chương 1, câu 1-22.	CDR1.1, CDR2.2, CDR3.1, CDR3.2.
2	<p>Chương 2. Các lực lượng cung – cầu trên thị trường</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trình bày được khái niệm, các nhân tố ảnh hưởng tới cung –	8 (4LT, 4TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Giải thích các khái niệm.+ Nêu vấn đề cần giải quyết.+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR3.1, CDR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>cầu trên thị trường, biểu cung, biểu cầu, luật cung, luật cầu, phương trình cung – cầu.</p> <p>- Xây dựng được phương trình cung – cầu, điểm cân bằng trên thị trường. Xác định được sự thay đổi của giá và sản lượng trước tác động của các yếu tố đến cung, cầu hàng hóa.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Cầu</p> <p>2.2. Cung</p> <p>2.3. Cân bằng cung cầu</p> <p>2.4. Hệ số co giãn</p> <p>Bài tập: Lập phương trình cung, cầu và xác định trạng thái cân bằng.</p>		<p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Chương 2;</p> <p>[2]: Chương 3;</p> <p>[3]: Chương 2;</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Làm bài tập:</p> <p>[1]: Chương 2, Câu 1- 20.</p> <p>[3]: Chương 2, Bài 1-16</p>	
3	<p>Chương 3. Lý thuyết hành vi người tiêu dùng</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <p>- Trình bày được lý thuyết về lợi ích</p> <p>- Vận dụng lý thuyết sự lựa chọn để phân tích hàm lợi ích lựa chọn được sản phẩm tiêu dùng tối ưu</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>3.1. Lý thuyết về lợi ích</p> <p>3.2. Lựa chọn sản phẩm và tiêu dùng tối ưu</p> <p>Bài tập: Tiêu dùng tối ưu</p>	8 (4LT, 4TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích các khái niệm.</p> <p>+ Đưa nội dung tranh luận.</p> <p>+ Giao bài tập cho các nhóm.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Chương 3;</p> <p>[2]: Chương 6;</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép, tranh luận và phản biện.</p> <p>+ Làm bài tập:</p> <p>[1]: Chương 3: Câu 1-14</p> <p>[3]: Chương 3: Bài 1-15</p> <p>+ Làm bài kiểm tra.</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
4	<p>Chương 4. Lý thuyết về hành vi của người sản xuất</p> <p>Mục tiêu chương: Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được nội dung lý thuyết về hành vi người sản xuất. - Vận dụng lý thuyết về sản xuất, chi phí, doanh thu, lợi nhuận để xác định mức sản xuất tối ưu. <p>Nội dung cụ thể: 4.1. Lý thuyết về sản xuất 4.2. Chi phí 4.3. Lý thuyết về doanh thu và lợi nhuận Bài tập: Xác định chi phí, Tối đa hóa doanh thu, lợi nhuận</p>	12 (4LT, 2KT, 6 TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm</p> <p>- Giảng viên: + Giải thích các khái niệm. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>- Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 4; + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Làm bài tập: [1]: Chương 4: Câu 1-17 [3]: Chương 4: Bài 1-9.</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.
5	<p>Chương 5. Cấu trúc thị trường</p> <p>Mục tiêu chương: Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được nội dung cấu trúc thị trường - Vận dụng lý thuyết về sản xuất, chi phí, doanh thu, lợi nhuận để xác định mức sản xuất tối ưu trong từng thị trường. <p>Nội dung cụ thể: 5.1. Cấu trúc thị trường 5.2. Cạnh tranh hoàn hảo 5.3. Độc quyền thuần túy</p>	12 (6LT, 6TH)	<p>Thuyết trình; Tổ chức cho sinh viên tranh luận; Tổ chức học theo nhóm</p> <p>- Giảng viên: + Giải thích các khái niệm, bản chất. + Đưa nội dung tranh luận. + Tổ chức thảo luận + Giao bài tập cho cá nhân và các nhóm.</p> <p>- Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 5; [2]: Chương 9 + Lắng nghe, ghi chép, thảo</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	5.4. Cạnh tranh không hoàn hảo Bài tập: Thị trường cạnh tranh hoàn hảo, độc quyền thuần túy, cạnh tranh không hoàn hảo.		luận, tranh luận và phản biện. + Làm bài tập: [1]: Chương 5, Câu 1-17. [3]: Chương 5: Bài 1-9. Chương 6: Bài 1-9. Chương 7: Bài 1-8.	
6	Chương 6. Thị trường yếu tố sản xuất Mục tiêu chương: Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau: - Trình bày được nội dung cơ bản về thị trường sản xuất - Xác định được trạng thái cân bằng của thị trường lao động, vốn, đất đai. - Phân tích được sự biến động của thị trường các yếu tố sản xuất dưới sự tác động của các nhân tố khác. Nội dung cụ thể: 6.1. Thị trường lao động 6.2. Cung cầu về vốn 6.3. Thị trường đất đai Bài tập: Trạng thái cân bằng thị trường các yếu tố sản xuất.	12 (6LT, 6TH)	Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm - Giảng viên: + Giải thích các định nghĩa. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 6; [2]: Chương 11. + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Làm bài tập: [1]: Chương 6: Câu 1-13, [3]: Chương 8: Bài 1-4.	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5, CDR1.6, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2.
	Chương 7. Vai trò của chính phủ trong nền kinh tế thị trường Mục tiêu chương: Sau khi học xong chương này, sinh viên đạt được các yêu cầu cơ bản sau: - Trình bày được bản chất hiệu	4 (2LT, 2TH)	Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm - Giảng viên: + Giải thích các định nghĩa. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5, CDR1.6, CDR1.7,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>quả pareto. - Phân tích được cách thức can thiệp của Chính phủ để đạt được hiệu quả pareto.</p> <p>Nội dung cụ thể: 7.1. Những trục trặc của thị trường và nền kinh tế thị trường 7.2. Cách thức can thiệp của chính phủ Bài tập: Chính sách của chính phủ trong nền kinh tế thị trường.</p>		<p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 7; [2]: Chương 10. + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Làm bài tập: [1]: Chương 7: Câu 1-14</p>	<p>CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR3.1, CDR3.2.</p>

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Minh Tuấn

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Ngọc Mai